

TRƯỜNG TH&THCS ĐÔNG THANH
TỔ GIÁO DỤC THCS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC & GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN
MÔN HỌC: NGỮ VĂN, LỚP 8
Phụ lục III- CV 5512/BGD&ĐT
(Năm học 2026- 2027)

I. Kế hoạch dạy học.
1. Phân phối chương trình.

HỌC KÌ I
18 tuần x 4 tiết/tuần = 72 tiết

Tuầ n	Tên bài/ chủ đề	Hoạt động dạy và học	Tiết CT	Nội dung	Số tiế t	Thiết bị dạy học	Tích hợp NLS&AI
1	Bài 1. Câu chuyệ n của lịch sử - Truyệ n lịch sử. (13	Đọc hiểu và thực hành Tiếng Việt	1,2,3	- Lá cờ thêu sáu chữ vàng (Lồng ghép phần giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn) <i>GD QPAN: giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong cuộc đấu tranh chống giặc</i>	3	- SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng	- NLS (1.1.TC2a; 1.3.TC2a): Tìm kiếm, lọc và sắp xếp tư liệu lịch sử, hình ảnh về nhà Trần trên môi trường số để phục vụ việc chuẩn bị bài học. - AI (A1. Tính chủ động): Thảo luận vì sao AI không thể thay thế nhà văn trong việc biểu đạt tinh thần yêu nước và cảm xúc lịch sử của nhân vật.

	tiết)			<i>ngoại xâm.</i>		kiểm	
			4	- THPTV: Biệt ngữ xã hội	1		- NLS (2.5.TC2a): Thảo luận về các chuẩn mực hành vi, ngôn ngữ mạng và biệt ngữ xã hội được sử dụng của các hội nhóm trên môi trường số.
2			5,6,7	- Quang Trung đại phá quân Thanh	3		- NLS (2.2.TC2a; 2.2.TC2c): Vận dụng công cụ số chia sẻ bài tóm tắt văn bản; áp dụng phương pháp trích dẫn, ghi nguồn khi sử dụng tư liệu lịch sử trên mạng.
			8	- THPTV: Từ ngữ địa phương	1		- NLS (2.5.TC2c): Thảo luận các khía cạnh đa dạng về văn hóa vùng miền, ngôn ngữ địa phương thể hiện trên không gian số.
3			9	- Ta đi tới.	1		- NLS (3.1.TC2b): Thể hiện lòng tự hào dân tộc qua việc tạo lập một nội dung số đơn giản (poster, thiệp điện tử hoặc đoạn văn số).
		VIẾT	10,11, 12	Viết bài văn kể lại một chuyến đi (tham quan một di tích lịch sử, văn hóa).	3		- NLS (3.1.TC2a; 3.2.TC2a): Biết cách tạo, chỉnh sửa văn bản số; thảo luận cách tích hợp hình ảnh/video chuyến đi để tạo bài viết độc đáo. - AI (C2. Ứng dụng AI): Sử dụng công cụ AI hỗ trợ tìm kiếm gợi ý

							cấu trúc bài văn kể chuyện chuyển đi.
4		NÓI VÀ NGHE	13	- Trình bày.. giới thiệucuốn sách.	1		- NLS (2.1.TC2b): Lựa chọn phương tiện truyền thông số phù hợp (slide, video) để giới thiệu sách. - AI (C2. Ứng dụng AI): Trải nghiệm tính năng AI hỗ trợ luyện giọng nói hoặc thiết kế slide trình chiếu tự động.
	Bài 2. Về đẹp cổ điển - Thơ Trung đại (12 tiết)	Đọc hiểu và thực hành Tiếng Việt	14,15, 16	- Thu điệu (Lồng ghép phần giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn)	3	- SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	- NLS (1.3.TC2b): Tổ chức, phân loại kho dữ liệu số cá nhân về các bài thơ Đường luật/thơ trung đại theo sơ đồ tư duy số. - AI (A1. Tính chủ động): Nhận diện AI không thể thay thế con người trong việc cảm thụ sâu sắc "vẻ đẹp cổ điển" và tình yêu thiên nhiên.
5			17	- THPTV: Từ tượng hình và từ tượng thanh	1		- NLS (3.1.TC2b): Sáng tạo một sản phẩm số (infographic, meme) minh họa sinh động cho các từ tượng hình, từ tượng thanh đã học.
			18, 19	- Thiên Trường văn vọng.	2		- NLS (2.2.TC2a): Chia sẻ các bài cảm nhận, phân tích bài thơ

							lên nhóm học tập chung bằng các nền tảng số phù hợp.
			20	- THPTV: Biện pháp tu từ	1		- AI (C3. Công nghệ AI): Thử nghiệm cung cấp các câu thơ chứa biện pháp tu từ cho công cụ AI để kiểm tra khả năng nhận diện của công nghệ này.
6			21	- Ca Huế trên sông Hương .	1		- NLS (2.1.TC2b): Lựa chọn và sử dụng công nghệ nghe nhìn (audio, video số) phù hợp để thưởng thức không gian âm nhạc di sản.
		VIẾT	22, 23, 24	Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (bài thơ thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt Đường luật).	3		- NLS (3.1.TC2a): Định dạng và chỉnh sửa văn bản văn học số đúng quy chuẩn. - AI (C3. Cách đặt prompt): Thực hành đặt các câu lệnh (prompt) từ cơ bản đến nâng cao để yêu cầu AI phân tích kết cấu một bài thơ Đường luật phục vụ việc lập dàn ý.
7		NÓI VÀ NGHE	25	- Trình bày ý kiến về một vấn đề XH (một sản phẩm văn hóa truyền thống trong cuộc sống hiện tại).	1		- NLS (2.3.TC2b): Thảo luận trên không gian số về trách nhiệm công dân trong việc gìn giữ sản phẩm văn hóa truyền thống. - AI (C2. Ứng dụng AI): Kết hợp

							nhiều công cụ AI (tạo ảnh, tạo slide) để tạo sản phẩm số phục vụ bài thuyết trình.
	Bài 3. Lời sông núi - Nghị luận. (3 tiết)	Đọc hiểu và thực hành Tiếng Việt	26,27, 28	- Hịch tướng sĩ. (Lồng ghép phần giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn) <i>GD QPAN: giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm.</i>	3	- SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	- NLS (1.2.TC2b): Phân tích, diễn giải và đánh giá độ tin cậy của các nguồn tư liệu số về bối cảnh lịch sử ra đời của bài Hịch. - AI (A1. Tính chủ động): Khẳng định vai trò của con người trong việc truyền tải tinh thần yêu nước, khích lệ tướng sĩ mà AI không thể giả lập được.
8		Ôn tập và kiểm tra giữa kì I (4 tiết)	29, 30	- Ôn tập giữa kì I	2	KHBD, đề cương, PHT,...	- NLS (5.4.TC2a): Học sinh tự thảo luận và đánh giá lại những kỹ năng số, năng lực tự học qua sơ đồ hệ thống hóa kiến thức trực tuyến.
		KIỂM TRA	31, 32	- Kiểm tra giữa kì I	2	Đề và giấy kiểm tra	<i>(Không tích hợp - Theo lưu ý giữ nguyên tiết kiểm tra định kỳ)</i>
9		Bài 3. Lời sông núi - Nghị luận.	33	- THPTV: Đoạn văn diễn dịch và đoạn văn quy nạp.	1	- SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy tính,	- AI (C5. Kỹ thuật và thuật toán AI): Giới thiệu khái quát tư duy logic cấu trúc đoạn văn tương đồng với cách thức xử lý dữ liệu theo chuỗi của công nghệ máy tính.

		(11 tiết) (tiếp theo)				máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	
			34, 35	- Tinh thần yêu nước của nhân dân ta (Lồng ghép phần giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn) <i>GD QPAN: giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm.</i>	2		- NLS (2.2.TC2a): Vận dụng công cụ số thiết kế các thông điệp/hình ảnh cổ động lan tỏa tinh thần yêu nước của giới trẻ ngày nay.
			36	- THPTV: Đoạn văn song song và đoạn văn phối hợp.	1		- AI (6.1.TC2a): Đưa các đoạn văn song song, phối hợp vào công cụ AI để thử nghiệm khả năng phân tích ngữ pháp và tối ưu hóa câu từ của AI.
10			37	- Nam quốc sơn hà.	1		- NLS (3.3.TC2a): Thảo luận về bản quyền số khi sử dụng, trích dẫn các bản dịch, tranh ảnh minh họa bài thơ trên internet.
			38	- Trả bài kiểm tra giữa kì I.	1	Đáp án, bài chấm	- NLS (5.4.TC2a): Tự soi chiếu, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu

							trong bài viết và thảo luận phương hướng cải thiện năng lực tự học.
		VIẾT	39,40, 41	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với cộng đồng, đất nước).	3		<p>- NLS (4.2.TC2c): Ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân khi lấy các ví dụ thực tế từ đời sống mạng vào bài viết văn nghị luận.</p> <p>- AI (B3. Nguyên tắc đạo đức): Thảo luận khía cạnh đạo đức khi dùng AI để tìm ý tưởng: không sao chép nguyên bản AI, đảm bảo tính trung thực trong học tập.</p>
11							
		NÓI VÀ NGHE	42,43	- Thảo luận về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (ý thức trách nhiệm với cộng đồng của học sinh).	2		<p>- NLS (2.4.TC2a; 2.5.TC2b): Lựa chọn công cụ số để hợp tác nhóm trực tuyến; thảo luận chiến lược giao tiếp chuẩn mực, văn minh trên mạng xã hội.</p> <p>- AI (A3. Công dân kỹ nguyên AI): Thảo luận về trách nhiệm của học sinh đối với các vấn đề xã hội phát sinh trong kỷ nguyên số.</p>
	Bài 4. Tiếng	Đọc hiểu và	44, 45	- Lễ xướng danh khoa Đình Dậu. (Lồng ghép phần giới thiệu bài	2	- SGK, SGV, SBT, TL tham	- NLS (1.2.TC2b): Phân tích và đánh giá hiện thực xã hội phong kiến qua tư liệu số.

	cười trào phúng trong Thơ. - Thơ trào phúng (12 tiết)	thực hành Tiếng Việt		học và tri thức ngữ văn) <i>GD QPAN: tác hại của tệ nạn xã hội tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội.</i>		khảo,... - KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	- AI (A1. Tính chủ động): Nhận diện sắc thái tinh tế của "tiếng cười trào phúng" - một biểu hiện tâm lý phức tạp mà AI hiện tại khó có thể tự thân thấu cảm và sáng tạo.
12			46	- THPTV: Nghĩa của một số từ, thành ngữ Hán Việt	1		- NLS (1.1.TC2a): Tra cứu trực tuyến nghĩa và nguồn gốc của các từ ngữ, thành ngữ Hán Việt bằng các từ điển số uy tín.
			47, 48	- Lai tân. <i>GD QPAN: tác hại của tệ nạn xã hội tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội.</i>	2		- AI (B2. Sử dụng AI an toàn): Nhận biết và phân loại các loại rủi ro, thông tin sai lệch do AI tạo ra có thể gây ảnh hưởng xấu hoặc vi phạm quy định pháp luật.
13			49	- THPTV: Sắc thái nghĩa của từ và việc lựa chọn từ ngữ.	1		- AI (6.2.TC2a): Thử nghiệm so sánh cách chọn từ ngữ của học sinh với cách dùng từ của công cụ AI tạo sinh nhằm tối ưu hóa việc diễn đạt.
			50	- Một số giọng điệu của tiếng cười trong thơ trào phúng	1		- NLS (3.1.TC2b): Thể hiện sự sáng tạo qua việc thiết kế một sản phẩm đa phương tiện số thể hiện một giọng điệu trào phúng lành mạnh.

		VIẾT	51,52, 53	Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng).	4		<ul style="list-style-type: none"> - NLS (3.1.TC2a; 3.2.TC2a): Tinh chỉnh, cải thiện nội dung số của bài viết bài văn phân tích; chia sẻ bài làm để lấy ý kiến phản hồi từ bạn bè. - AI (C3. Cách đặt prompt): Thực hành đặt câu lệnh điều kiện để AI hỗ trợ soát lỗi chính tả, lỗi lặp từ trong bài viết.
14							
		NÓI VÀ NGHE	54,55	- Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (ý nghĩa của tiếng cười trong đời sống).	1		<ul style="list-style-type: none"> - NLS (2.1.TC2b): Lựa chọn các phương tiện nghe nhìn số linh hoạt phù hợp với bối cảnh thuyết trình. - AI (A3. Công dân kĩ nguyên AI): Phân tích các chuẩn mực văn hóa ứng xử, cách tạo ra năng lượng tích cực/tiếng cười lành mạnh trên mạng xã hội.
	Bài 5 Những câu chuyện hài - Hài kịch, Truyện	Đọc hiểu và thực hành Tiếng Việt	56, 57,58	- Trưởng giả học làm sang. (Lồng ghép phần giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn)	2	<ul style="list-style-type: none"> - SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, 	<ul style="list-style-type: none"> - NLS (1.3.TC2a): Thu thập và lưu trữ có hệ thống các trích đoạn video kịch, bài phân tích về tác phẩm của Molière trên internet. - AI (A1. Tính chủ động): Phân tích thói "học đòi" của nhân vật; liên hệ đến việc con người cần làm chủ, có tư duy phản biện độc lập chứ không nên

	cười. (8 tiết)					bảng kiểm.	phụ thuộc máy móc hay AI một cách mù quáng.
15			59	- THPT: Câu hỏi tu từ.	2		- AI (6.1.TC2b): Thực hiện các thao tác nhập câu hỏi tu từ vào công cụ AI để kiểm tra xem hệ thống có hiểu đúng nghĩa hàm ẩn của câu hay không.
			60, 61	- Chùm truyện cười dân gian Việt Nam.	2		- NLS (2.5.TC2c): Thảo luận khía cạnh đa dạng văn hóa dân gian Việt Nam qua lăng kính số; phê phán các hành vi cười cợt, bắt nạt trực tuyến độc hại.
16			62	- Chùm ca dao trào phúng. <i>GD QPAN: tác hại của tệ nạn xã hội tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội.</i>	1		- NLS (3.3.TC2a): Giáo dục ý thức tôn trọng quyền tác giả và các quy tắc bản quyền khi số hóa, chia sẻ các tác phẩm văn học dân gian.
			63	- THPT: Nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu.	1		- AI (C5. Kỹ thuật và thuật toán AI): Phân tích thách thức của AI trong việc nhận diện nghĩa hàm ẩn, ẩn dụ, châm biếm, khẳng định ưu thế tư duy ngôn ngữ của con người.
		Ôn tập và kiểm tra cuối kì I. (4	64, 65	- Ôn tập cuối kì I.	2	KHBD, đề cương, PHT,...	- NLS (5.4.TC2a): Thảo luận nhóm trực tuyến về những phần kiến thức/kỹ năng cần cập nhật, bổ sung trước khi thi học

		tiết)					kỳ.
17							
		Kiểm tra	66, 67	- Kiểm tra cuối kì I	2	Đề và giấy kiểm tra	(Không tích hợp - Theo lưu ý giữ nguyên tiết kiểm tra định kỳ)
	Bài 5 Những câu chuyện hài – Hài kịch, Truyện cười. (5 tiết)	VIẾT	68 , 69,70	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại).	3	- SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm.	- NLS (2.6.TC2b): Ý thức bảo vệ danh tiếng trực tuyến của bản thân và người khác khi viết bài phê phán các thói xấu. - AI (A3. Công dân kĩ nguyên AI): Phê phán thói xấu lười suy nghĩ, lạm dụng AI để gian lận bài vở; hướng tới xây dựng văn hóa số lành mạnh.
18							
		NÓI VÀ NGHE	71				

HỌC KÌ II (CẬP NHẬT TÍCH HỢP NLS & AI)

Tuầ n	Tên bài/ chủ đề	Hoạt động dạy và học	Tiết CT	Nội dung	Số tiết	Ghi chú	Tích hợp NLS&AI
19	Bài 6. Chân dung cuộc sống – Truyện. (12 tiết)	Đọc hiểu và thực hành Tiếng Việt	73,74,75	- Mất sớ (Lồng ghép phần giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn)	3	- SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	- NLS (1.3.TC2a): Tìm kiếm và sắp xếp các hình ảnh, thông tin giới thiệu về tác phẩm, tác giả để chuẩn bị bài. - AI (A1. Tính chủ động): Thảo luận vì sao AI không thể thay thế nhà văn trong việc thấu cảm thế giới tâm hồn tinh tế của nhân vật.
			76	- THPTV: Trợ từ	1		- NLS (3.1.TC2b): Thiết kế sơ đồ phân loại các loại trợ từ bằng công cụ số (Mindmap trực tuyến).
20			77, 78	- Lặng lẽ Sa Pa.	2		- NLS (2.2.TC2a): Vận dụng công cụ số phù hợp để chia sẻ sản phẩm tóm tắt truyện hoặc sơ đồ tư duy nhân vật.
			79	- THPTV: Thán từ	1		- AI (6.1.TC2a): Nhập các câu sử dụng thán từ vào công cụ AI dịch thuật để kiểm tra xem AI có dịch đúng sắc thái biểu cảm hay không.
			80	- Bếp lửa.	1		- NLS (2.1.TC2b): Lựa chọn phương tiện số thích hợp (âm thanh, clip) để trải nghiệm nhạc điệu và hình ảnh thơ.
21		VIẾT	81, 82, 83	Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện)	3		- NLS (3.1.TC2a): Thực hành định dạng văn bản số và chỉnh sửa cấu trúc bài phân tích văn học đúng quy chuẩn. - AI (C3. Cách đặt prompt): Đặt các prompt

							nâng cao để AI gợi ý cách mở bài, kết bài hoặc cung cấp các từ ngữ chuyên ý.
		NÓI VÀ NGHE	84	- Giới thiệu một cuốn sách (truyện).	1		- NLS (2.1.TC2b): Thiết kế slide hoặc video số ngắn phù hợp bối cảnh giới thiệu sách. - AI (C2. Ứng dụng AI): Thử nghiệm dùng AI hỗ trợ tinh chỉnh giọng nói hoặc tạo hình ảnh minh họa cho cuốn sách.
22	Bài 7. Tin yêu và ước vọng – Thơ tự do. (12 tiết)	Đọc hiểu và thực hành Tiếng Việt	85, 86	- Đồng chí. (Lồng ghép phần giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn) <i>GD QPAN: giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết...</i>	2	- SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	- NLS (1.3.TC2b): Tổ chức và phân loại các tệp tư liệu số về thơ kháng chiến chống Pháp trong một thư mục có cấu trúc. - AI (A1. Tính chủ động): Thảo luận về những cung bậc tình cảm chân thực của người lính mà hệ thống dữ liệu AI không thể tự sinh ra.
			87	- THTV: Biện pháp tu từ, nghĩa của từ.	1		- AI (6.1.TC2a): Đưa câu thơ chứa biện pháp tu từ ẩn dụ vào công cụ AI để kiểm tra khả năng giải nghĩa của thuật toán.
			88, 89	- Lá đỏ. <i>GD QPAN: giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết...</i>	2		- NLS (2.2.TC2c): Khai thác tư liệu lịch sử số về đường Trường Sơn và áp dụng phương pháp trích dẫn, ghi nguồn hợp lệ.
23			90	- Những ngôi sao xa xôi.	1		- NLS (2.5.TC2a): Thảo luận từ tình thần trách nhiệm của các nhân vật đến chuẩn mực hành vi

							văn minh, trách nhiệm trên không gian số.
			91, 92	- THPTV: Biện pháp tu từ, nghĩa của từ, lựa chọn cấu trúc câu.	2		- AI (6.2.TC2a): So sánh các phương án lựa chọn cấu trúc câu của học sinh với kết quả tối ưu từ AI để cải thiện kỹ năng diễn đạt.
24		VIẾT	93	- Tập làm một bài thơ tự do	1		- NLS (3.1.TC2b): Trình bày bài thơ tự do của bản thân bằng một định dạng số sáng tạo (ảnh/poster thơ).
			94, 95	Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do	2		- NLS (3.2.TC2a): Đăng tải và thảo luận cách sửa đổi, cải thiện đoạn văn cảm nghĩ thông qua phân bình luận trực tuyến. - AI (B3. Nguyên tắc đạo đức): Nhận thức ý thức trung thực khi tự viết đoạn văn, không lạm dụng sao chép văn mẫu từ AI.
		NÓI VÀ NGHE	96	- Thảo luận về một vấn đề đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gợi ra từ tác phẩm văn học đã học).	1		- NLS (2.4.TC2a): Sử dụng các nền tảng số đồng bộ để cùng lập biên bản thảo luận nhóm trực tuyến. - AI (A3. Công dân kĩ nguyên AI): Thảo luận về trách nhiệm của học sinh đối với các vấn đề xã hội được lan truyền trong kỷ nguyên AI.
25	Bài 8. Nhà văn và trang viết - Nghị luận văn học. (4	Độc hiểu và thực hành Tiếng Việt	97, 98, 99	- Nhà thơ của quê hương làng cảnh Việt Nam (Lồng ghép phần giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn)	3	- SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	- NLS (1.2.TC2b): Phân tích và đánh giá các bài viết luận, nhận định văn học về Nguyễn Khuyến trên các diễn đàn trực tuyến uy tín. - AI (A1. Tính chủ động): Nhận diện vai trò độc nhất của nhà văn trong thiết kế ngôn từ giàu hình tượng nghệ thuật mà AI không thay thế được.

	tiết)						
			100	- THPTV: Thành phần biệt lập	1		- AI (C5. Kỹ thuật và thuật toán AI): Tìm hiểu khái quát cơ chế xử lý ngôn ngữ tự nhiên của máy tính khi nhận diện các thành phần câu.
26	Ôn tập và kiểm tra giữa kì II (4 tiết)		101, 102	- Ôn tập giữa kì II.	2	KHBD, đề cương, PHT,...	- NLS (5.4.TC2a): Thảo luận về các nội dung kiến thức Ngữ văn cần cập nhật và tự đánh giá năng lực ôn tập qua ứng dụng số.
			103, 104	- Kiểm tra giữa kì II	2	Đề và giấy kiểm tra	<i>(Không tích hợp - Tiết kiểm tra định kỳ)</i>
27	Bài 8. Nhà văn và trang viết - Nghị luận văn học. (9 tiết)	Độc hiểu và thực hành Tiếng Việt	105, 106	- Đọc văn – cuộc chơi tìm ý nghĩa (Lồng ghép phần giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn)	2	- SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	- NLS (1.1.TC2a): Sắp xếp và lưu trữ các luận điểm, dữ liệu từ bài đọc vào kho lưu trữ cá nhân để phục vụ viết bài văn nghị luận.
			107	- THPTV: Thành phần biệt lập.	1		- AI (6.1.TC2a): Đưa các câu chứa thành phần biệt lập phụ trợ cho AI phân tích để kiểm chứng nguyên lý hoạt động ngữ pháp của mô hình.
			108	- Xe đêm.	1		- NLS (2.5.TC2c): Thảo luận về thế giới tâm hồn đầy tính nhân văn, sự đa dạng văn hóa qua các tác phẩm văn học nước ngoài trên internet.
28			109	- Trả bài kiểm tra giữa kì II.	1	Đáp án, bài chấm	- NLS (5.4.TC2a): Thảo luận nhóm về các lỗi sai phổ biến và xác định kỹ năng viết cần cải thiện.
		VIẾT	110, 111, 112	Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện)	3		- NLS (3.1.TC2a): Thực hiện viết, chỉnh sửa văn bản số định dạng chuẩn bài văn nghị luận văn học. - AI (B3. Nguyên tắc đạo đức): Thực hiện

							nguyên tắc đạo đức học tập khi dùng AI hỗ trợ tìm ý kiến phản hồi, không để AI viết thay bài văn.
29		NÓI VÀ NGHE	113	-Trình bày ý kiến... vấn đề xã hội.	1		- NLS (2.1.TC2b): Lựa chọn phương tiện truyền thông trực quan số cho bài nói của mình. - AI (C2. Ứng dụng AI): Tối ưu hóa bài nói bằng các slide hình ảnh hoặc video ngắn minh họa do các phần mềm AI gợi ý.
	Bài 9. Hôm nay và ngày mai. Văn bản thông tin. (14 tiết)	Đọc hiểu và thực hành Tiếng Việt	114, 115, 116	- Miền châu thổ sông Cửu Long cần chuyển đổi từ sông chung sang chào đón lũ. (Lồng ghép phần giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn)	3	- SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	- NLS (1.2.TC2b): Phân tích, đánh giá số liệu, biểu đồ địa lý và thông tin môi trường ĐBSCL từ internet. - AI (A1. Tính chủ động): Nhận diện tầm quan trọng của các quyết định thực tế của con người trước biến đổi khí hậu mà AI không thể tự ra quyết định thay.
30			117, 118	- THPTV: Các kiểu câu phân loại theo mục đích nói.	2		- AI (6.1.TC2b): Nhập câu hỏi, câu cầu khiến vào chatbot AI để quan sát phản hồi dữ liệu và kiểm tra mức độ hiểu mục đích nói của AI.
			119, 120	- Choáng ngợp và đau đớn những cảnh báo từ loạt phim Hành tinh của chúng ta.	2		- NLS (2.2.TC2a): Vận dụng công cụ số để chia sẻ các thông điệp bảo vệ hành tinh xanh dựa trên nội dung bài học.
31			121	- Diễn từ ứng khẩu của thủ lĩnh da đỏ Xi-át-ton	1		- NLS (3.3.TC2a): Thảo luận các quy tắc bản quyền khi sử dụng, trích dẫn bài diễn từ nổi tiếng này trên môi trường mạng.
			122	- THPTV: Câu phủ định và câu khẳng	1		- AI (C5. Kỹ thuật và thuật toán AI): Tìm hiểu cách mô hình ngôn ngữ lớn xử lý các toán tử

				định			khẳng định/phủ định logic trong câu lệnh.
		VIẾT	123, 124	- Viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên.	2		- NLS (3.1.TC2a): Tạo lập văn bản thuyết minh có tích hợp hình ảnh đồ họa giải thích sơ đồ hiện tượng tự nhiên. - AI (C3. Cách đặt prompt): Sử dụng prompt nâng cao yêu cầu AI giải thích ngắn gọn nguyên lý của hiện tượng tự nhiên để lấy tư liệu khoa học.
32			125, 126	- Văn bản kiến nghị về một vấn đề của đời sống.	2		- NLS (3.1.TC2a): Cách soạn thảo, định dạng một văn bản kiến nghị hành chính số đúng mẫu quy chuẩn. - AI (C3. Nhiệm vụ tùy chỉnh): Sử dụng AI để rà soát lỗi chính tả, chuẩn hóa văn phong trang trọng cho văn bản kiến nghị.
		NÓI VÀ NGHE	127	- Thảo luận về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (tổ chức hợp lý nề nếp sinh hoạt của bản thân).	1		- NLS (2.6.TC2c): Ý thức bảo vệ thông tin và dữ liệu cá nhân khi sử dụng các phần mềm ứng dụng lập thời khóa biểu sinh hoạt trực tuyến. - AI (B2. Sử dụng AI an toàn): Nhận biết rủi ro về quyền riêng tư khi cung cấp thói quen sinh hoạt cho các công cụ AI chưa rõ nguồn gốc.
	Ôn tập và kiểm tra cuối kì II. (4 tiết)		128, 129	- Ôn tập cuối kì II.	2	KHBD, đề cương, PHT,...	- NLS (5.4.TC2a): Thảo luận nhóm trực tuyến về năng lực số và kiến thức Ngữ văn cần cập nhật để chuẩn bị kiểm tra học kỳ.
33			130, 131	- Kiểm tra cuối kì II	2	Đề và giấy kiểm tra	(Không tích hợp - Tiết kiểm tra định kỳ)
	Bài 10. Sách- Người bạn	ĐỌC	132	Thách thức đầu tiên: Đọc như một hành trình - Đọc như sự đón đợi.	1	- SGK, SGV, SBT, TL tham khảo,... - KHBD, máy	- NLS (1.3.TC2a): Thiết lập và tổ chức danh mục sách điện tử (e-book) cá nhân một cách khoa học phục vụ việc đọc. - AI (A1. Tính chủ động): Khẳng định tư duy

	đồng hành. Văn bản nghị luận xã hội. (09 tiết)					tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm. Sách giới thiệu.	đọc độc lập chiều sâu của con người mà các phần mềm tóm tắt văn bản AI không thể thay thế.
34			133	- Đọc như một cuộc thám hiểm. (Lồng ghép phần giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn)	1		- AI (C2. Ứng dụng AI): Trải nghiệm tính năng AI để tìm kiếm, gợi ý danh mục các cuốn sách phù hợp với sở thích đọc của bản thân.
			134, 135	- Đọc để đồng hành và chia sẻ.	2		- NLS (2.2.TC2a): Vận dụng công nghệ số phù hợp (blog, mạng xã hội nội bộ) để chia sẻ bài viết review cảm nhận về cuốn sách đến cộng đồng đọc sách.
		VIẾT	136, 137, 138	Thách thức thứ hai: Kết nối cộng đồng người đọc - Viết bài thuyết minh giới thiệu cuốn sách yêu thích. HOẶC - Viết một nhan đề và sáng tạo một tác phẩm mới.	3		- NLS (3.1.TC2a; 3.3.TC2a): Tạo lập văn bản thuyết minh giới thiệu sách ở dạng thức số (ebook, slide); thảo luận, tuân thủ bản quyền hình ảnh bìa sách và nội dung trích dẫn. - AI (B3. Nguyên tắc đạo đức): Nhận thức tính trung thực học thuật trong sáng tác mới, phân biệt rõ giữa lấy ý tưởng và việc để AI đạo văn.
35		NÓI VÀ NGHE	139	Về đích: - Ngày hội với sách.	1		- NLS (2.1.TC2b): Thiết kế ấn phẩm truyền thông số (poster, infographic hoặc clip ngắn quảng bá) cho sự kiện ngày hội sách của lớp.
			140	- Trả bài kiểm tra cuối kì II.	1	Đáp án, bài chấm	- NLS (5.4.TC2a): Đánh giá lại toàn bộ kết quả học tập trong học kỳ và hoàn thiện kho dữ liệu

							số (E-Portfolio) cá nhân.
--	--	--	--	--	--	--	---------------------------